

Số: /2026/QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định một số nội dung về thực hiện chính sách nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Nhà ở số 27/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 43/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển, quản lý nhà ở xã hội;

Căn cứ Nghị định số 261/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội và Nghị định số 192/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội thi điểm về một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 9239/TTr-SXD ngày 30 tháng 5 năm 2026 và Tờ trình số 11025/TTr-SXD ngày 22 tháng 6 năm 2026; trên cơ sở ý kiến thống nhất của các Thành viên UBND thành phố (theo Công văn số 5919/VP-ĐTĐT ngày 11/6/2026 của Văn phòng UBND thành phố);

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Quy định một số nội dung về thực hiện chính sách nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định một số nội dung về thực hiện chính sách nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2026.

2. Quyết định này thay thế:

a) Quyết định số 47/2024/QĐ-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2024 của thành phố Đà Nẵng (trước sắp xếp) ban hành Quy định đối tượng, điều kiện được thuê, mua, thuê mua nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

b) Quyết định số 46/2024/QĐ-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2024 của tỉnh Quảng Nam (trước sắp xếp) ban hành Quy định việc hỗ trợ giải quyết bán, cho thuê mua, cho thuê nhà ở xã hội cho hộ nghèo, cận nghèo tại khu vực nông

thôn, vùng thường xuyên bị ảnh hưởng bởi thiên tai, biến đổi khí hậu hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Công an thành phố, Giám đốc các sở: Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu, Giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai thành phố, Giám đốc Trung tâm Quản lý và Khai thác nhà và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- UBND các phường, xã, đặc khu;
- Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố;
- Trung tâm Quản lý và Khai thác nhà;
- Công báo, Báo Đà Nẵng, Đài PTTH Đà Nẵng, Cổng TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, SXD, ĐTĐT, NC, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Quang Nam

QUY ĐỊNH

Một số nội dung về thực hiện chính sách nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND
ngày / /2026 của UBND thành phố Đà Nẵng)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định chi tiết:

a) Hỗ trợ giải quyết bán, cho thuê mua, cho thuê nhà ở xã hội cho đối tượng quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 76 của Luật Nhà ở theo quy định tại khoản 1 Điều 77 Luật Nhà ở.

b) Ưu tiên các đối tượng được thuê nhà ở xã hội do Nhà nước đầu tư xây dựng bằng vốn đầu tư công trên địa bàn thành phố Đà Nẵng theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 37 Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội.

c) Quy định cụ thể và công bố công khai các tiêu chuẩn, đối tượng và điều kiện được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội trên phạm vi địa bàn phù hợp với điều kiện của từng địa phương theo quy định tại khoản 6 Điều 75 Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội.

d) Quy định về Hợp đồng và gia hạn hợp đồng thuê nhà ở xã hội do Nhà nước đầu tư xây dựng bằng vốn đầu tư công.

2. Quy định này không áp dụng đối với nhà ở công nhân Khu công nghiệp Hòa Cầm (giai đoạn 1) và các khu ký túc xá sinh viên tập trung thuộc tài sản công trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các đối tượng được hưởng chính sách nhà ở xã hội theo quy định của Luật Nhà ở và Quy định này.

2. Các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện chính sách nhà ở xã hội.

3. Chủ đầu tư dự án nhà ở xã hội và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện chính sách nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố.

Chương II

QUY ĐỊNH CHI TIẾT

Điều 3. Hỗ trợ giải quyết bán, cho thuê mua, cho thuê nhà ở xã hội không do Nhà nước đầu tư xây dựng bằng vốn đầu tư công đối với đối tượng quy định tại các khoản 2, 3 Điều 76 Luật Nhà ở.

Điều 4. Quy định về việc ưu tiên các đối tượng được thuê nhà ở xã hội do Nhà nước đầu tư xây dựng bằng vốn đầu tư công

1. Người nộp đơn thuê nhà ở xã hội phải thuộc đối tượng được hưởng chính sách về nhà ở xã hội và đáp ứng điều kiện được thuê nhà ở xã hội theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này.

2. Đối tượng ưu tiên được thuê nhà ở xã hội do Nhà nước đầu tư xây dựng bằng vốn đầu tư công trên địa bàn thành phố Đà Nẵng theo thứ tự ưu tiên.

a) Người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ thuộc trường hợp được hỗ trợ cải thiện nhà ở theo quy định của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;

b) Người khuyết tật nặng, người khuyết tật đặc biệt nặng theo quy định của pháp luật về người khuyết tật, thuộc các đối tượng quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 8, 9 và 10 Điều 76 Luật Nhà ở;

c) Hộ gia đình nghèo;

d) Cán bộ, công chức, viên chức đang hưởng lương từ ngân sách thành phố hoặc đang công tác tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố;

đ) Hộ gia đình, cá nhân đang thuê nhà ở thuộc tài sản công thuộc diện phải phá dỡ và đáp ứng đối tượng quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 8, 9 và 10 Điều 76 Luật Nhà ở;

e) Hộ gia đình, cá nhân thuộc trường hợp bị thu hồi đất và phải giải tỏa, phá dỡ nhà ở theo quy định của pháp luật tại các dự án đầu tư công mà chưa được Nhà nước bồi thường bằng nhà ở, đất ở.

3. Điều kiện được thuê nhà ở xã hội do Nhà nước đầu tư xây dựng bằng vốn đầu tư công trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

a) Đối tượng quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều này phải đáp ứng điều kiện:

- Có đăng ký thường trú liên tục tại thành phố Đà Nẵng đủ 05 (năm) năm trở lên tính đến thời điểm nộp hồ sơ đăng ký thuê; Chưa được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; Chưa được bố trí đất theo diện chính sách.

- Chưa có quyền sở hữu nhà ở; quyền sử dụng đất ở trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

- + Trường hợp có nhà ở; quyền sử dụng đất ở nhưng đã tặng cho thì chỉ giải quyết đối với trường hợp đã tặng cho ít nhất 10 (mười) năm tính đến thời điểm nộp hồ sơ đăng ký thuê.

- + Trường hợp có nhà ở; quyền sử dụng đất ở nhưng đã chuyển nhượng thì chỉ giải quyết đối với trường hợp đã chuyển nhượng ít nhất 05 (năm) năm tính đến thời điểm nộp hồ sơ đăng ký thuê.

b) Đối tượng quy định tại điểm d khoản 2 Điều này phải đáp ứng điều kiện:

- Có thời gian công tác liên tục tại thành phố Đà Nẵng đủ 05 (năm) năm trở lên tính đến thời điểm nộp hồ sơ đăng ký thuê; Chưa được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

- Không có quyền sở hữu nhà ở; quyền sử dụng đất ở trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; trừ trường hợp đã có nhà ở, đất ở thuộc sở hữu của mình nhưng cách địa điểm làm việc từ 30 km trở lên.

- + Trường hợp có nhà ở; quyền sử dụng đất ở nhưng đã tặng cho thì chỉ giải quyết đối với trường hợp đã tặng cho ít nhất 10 (mười) năm tính đến thời điểm nộp hồ sơ đăng ký thuê.

- + Trường hợp có nhà ở; quyền sử dụng đất ở nhưng đã chuyển nhượng thì chỉ giải quyết đối với trường hợp đã chuyển nhượng ít nhất 05 (năm) năm tính đến thời điểm nộp hồ sơ đăng ký thuê.

- Trường hợp người đứng đơn là người chưa kết hôn hoặc được xác nhận là độc thân thì có thu nhập bình quân hàng tháng thực nhận không quá 25 (hai lăm) triệu đồng tính theo Bảng tiền công, tiền lương do cơ quan, đơn vị nơi đối tượng làm việc xác nhận.

- Trường hợp người đứng đơn là người chưa kết hôn hoặc được xác nhận là độc thân đang nuôi con dưới tuổi thành niên thì thu nhập bình quân hàng tháng thực nhận không quá 35 (ba lăm) triệu đồng tính theo Bảng tiền công, tiền lương do cơ quan, đơn vị nơi đối tượng làm việc xác nhận.

- Trường hợp người đứng đơn đã kết hôn theo quy định của pháp luật thì người đứng đơn và vợ (chồng) của người đó có tổng thu nhập bình quân hàng tháng thực nhận không quá 50 (năm mươi) triệu đồng tính theo Bảng tiền công, tiền lương do cơ quan, đơn vị nơi đối tượng làm việc xác nhận.

c) Đối tượng quy định tại điểm đ khoản 2 Điều này phải đáp ứng điều kiện:

- Không thuộc trường hợp bị thu hồi nhà ở thuộc tài sản công theo một trong các trường hợp quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, h, i và k khoản 1 Điều 127 Luật Nhà ở.

- Chưa có quyền sở hữu nhà ở; quyền sử dụng đất ở trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

d) Đối tượng quy định tại điểm e khoản 2 Điều này phải đáp ứng điều kiện là chưa có quyền sở hữu nhà ở; quyền sử dụng đất ở trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 5. Quy định về Hợp đồng và gia hạn hợp đồng thuê nhà ở xã hội do Nhà nước đầu tư xây dựng bằng vốn đầu tư công

1. Thời hạn Hợp đồng thuê nhà ở xã hội do Nhà nước đầu tư xây dựng bằng vốn đầu tư công.

Thời hạn Hợp đồng thuê nhà ở xã hội do Nhà nước đầu tư xây dựng bằng vốn đầu tư công là 05 (năm) năm. Phụ lục thành viên của Hợp đồng thuê nhà ở xã hội do Nhà nước đầu tư xây dựng bằng vốn đầu tư công chỉ ghi người từ đủ 18 tuổi trở lên và có tên trong Quyết định bố trí cho thuê của cơ quan có thẩm quyền, không ghi thêm bất cứ thành viên nào.

2. Gia hạn Hợp đồng thuê nhà ở xã hội do Nhà nước đầu tư xây dựng bằng vốn đầu tư công.

a) Đối tượng được gia hạn hợp đồng theo quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 Điều 76 Luật Nhà ở đáp ứng điều kiện theo quy định tại khoản 3 Điều này.

b) Trước khi hết thời hạn hợp đồng 03 (ba) tháng, nếu Bên thuê có nhu cầu tiếp tục thuê nhà ở thì có đơn kèm theo hồ sơ chứng minh điều kiện được tiếp tục thuê nhà ở xã hội do Nhà nước đầu tư xây dựng bằng vốn đầu tư công gửi Trung tâm Quản lý và Khai thác nhà Đà Nẵng để đề nghị ký gia hạn hợp đồng thuê. Trường hợp hết hạn hợp đồng thuê mà Bên thuê không có đơn đề nghị gia hạn hợp đồng thuê thì xem như Bên thuê không còn nhu cầu thuê.

3. Điều kiện được gia hạn hợp đồng thuê nhà ở xã hội do Nhà nước đầu tư xây dựng bằng vốn đầu tư công trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

a) Thực hiện gia hạn hợp đồng thuê theo quy định đối với trường hợp thuộc đối tượng tại khoản 10 Điều 76 Luật Nhà ở chấp hành đúng quy chế quản lý, sử dụng chung cư, ở chính chủ, không thuộc trường hợp bị thu hồi nhà chung cư theo quy định tại Điều 127 Luật Nhà ở 2023.

b) Thực hiện gia hạn hợp đồng thuê theo quy định đối với các trường hợp thuộc đối tượng quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 Điều 76 Luật Nhà ở.

- Các thành viên có tên trong phụ lục hợp đồng thuê không có quyền sở hữu nhà ở, quyền sử dụng đất ở và không phát sinh giao dịch mua bán, tặng cho... quyền sở hữu nhà ở, quyền sử dụng đất ở trên địa bàn thành phố Đà Nẵng trong thời gian 05 (năm) năm ký hợp đồng thuê;

- + Trường hợp có đứng tên nhà ở, đất ở nhưng cách dự án nhà ở xã hội đang thuê từ 30 km trở lên. Khoảng cách được xác định bằng chiều dài của lộ trình đường giao thông đường bộ ngắn nhất giữa hai địa điểm;

- Chấp hành nội quy, quy chế quản lý, sử dụng nhà chung cư, không thuộc trường hợp bị thu hồi nhà chung cư theo quy định tại Điều 127, Luật Nhà ở.

c) Trường hợp có đứng tên quyền sở hữu nhà ở, quyền sử dụng đất ở hoặc có phát sinh giao dịch mua bán, tặng cho... quyền sở hữu nhà ở, quyền sử dụng đất ở trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

- Thực hiện Thông báo yêu cầu Bên thuê bàn giao căn hộ chung cư trong thời hạn 06 (sáu) tháng kể từ ngày hết hạn hợp đồng thuê đối với trường hợp có đứng tên sở hữu nhà ở hoặc có phát sinh giao dịch mua bán, tặng cho... quyền sở hữu nhà ở trong thời gian 05 (năm) năm hợp đồng thuê nhà có hiệu lực. Hết thời hạn trên mà Bên thuê chưa thực hiện bàn giao căn hộ, thì Trung tâm Quản lý và

Khai thác nhà hoàn thiện thủ tục, hồ sơ có liên quan báo cáo Sở Xây dựng trình UBND thành phố ban hành Quyết định thu hồi nhà chung cư.

- Thực hiện gia hạn hợp đồng thuê 01 (một) lần với thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày hết hạn Hợp đồng thuê đối với trường hợp có đứng tên sở hữu 02 (hai) lô đất ở trở lên, bao gồm có phát sinh giao dịch mua bán, tặng cho... quyền sử dụng đất ở trong thời gian 05 (năm) năm hợp đồng thuê nhà có hiệu lực.

- Thực hiện gia hạn hợp đồng thuê 01 (một) lần với thời hạn 03 (ba) năm kể từ ngày hết hạn Hợp đồng thuê đối với trường hợp có đứng tên quyền sử dụng 01 lô đất ở hoặc có phát sinh giao dịch mua bán, tặng cho... quyền sử dụng đất ở trong thời gian 05 (năm) năm hợp đồng thuê nhà có hiệu lực.

d) Khi Bên thuê nhà ở thuộc tài sản công chết mà thời hạn thuê nhà ở vẫn còn thì người đang cùng sinh sống với Bên thuê nhà, có tên trong thành viên hợp đồng thuê được tiếp tục thuê đến hết thời hạn hợp đồng. Sau khi hợp đồng thuê nhà ở xã hội thuộc tài sản công hết hạn mà người đang cùng sinh sống có nhu cầu tiếp tục thuê thì căn cứ theo quy định tại khoản 2 và điểm a, b, c khoản 3 Điều này thực hiện gia hạn hợp đồng.

Chương III **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 6. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị liên quan

1. Sở Xây dựng

a) Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quy định này. Theo dõi tình hình thực hiện, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

b) Thực hiện rà soát, cân đối quỹ nhà ở xã hội do Nhà nước đầu tư xây dựng bằng vốn đầu tư công để xây dựng phương án bố trí thuê theo từng nhóm đối tượng ưu tiên, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố thống nhất trước khi tổ chức thực hiện tiếp nhận hồ sơ đăng ký thuê nhà ở xã hội do Nhà nước đầu tư xây dựng bằng vốn đầu tư công đối với đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 4 Quyết định này.

c) Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định việc cho thuê nhà ở xã hội do Nhà nước đầu tư xây dựng bằng vốn đầu tư công đối với các trường hợp có hoàn cảnh khó khăn, cá biệt, phát sinh vướng mắc trong việc xác định đối tượng, điều kiện hoặc chưa được quy định đầy đủ trong quá trình tổ chức thực hiện.

d) Thực hiện hướng dẫn trình tự, thủ tục, thành phần, biểu mẫu hồ sơ đăng ký thuê, mua, thuê mua nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố.

đ) Thực hiện tiếp nhận, xử lý hồ sơ đăng ký thuê nhà ở xã hội do Nhà nước đầu tư xây dựng bằng vốn đầu tư công.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố rà soát, cung cấp thông tin tình trạng sở hữu nhà ở, quyền sử dụng đất ở và lịch sử biến động về giao

dịch trong thời gian 05 năm kể từ thời điểm rà soát (nếu có) trên địa bàn thành phố đối với các trường hợp đăng ký thuê nhà ở xã hội do Nhà nước đầu tư xây dựng bằng vốn đầu tư công trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Sở Xây dựng.

b) Phối hợp kiểm tra, xác minh thông tin các trường hợp đăng ký thuê, mua, thuê mua nhà ở xã hội thuộc đối tượng hộ nghèo theo đề nghị của Sở Xây dựng.

3. Công an thành phố

Chỉ đạo công an phường, xã rà soát, xác minh thông tin về cư trú đối với các trường hợp đăng ký thuê nhà ở xã hội do Nhà nước đầu tư xây dựng bằng vốn đầu tư công theo đề nghị của Sở Xây dựng.

4. Sở Nội vụ

Phối hợp kiểm tra, xác minh thông tin các trường hợp đăng ký thuê, mua, thuê mua nhà ở xã hội thuộc đối tượng người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ theo đề nghị của Sở Xây dựng.

5. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

a) UBND các phường, xã phối hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố căn cứ Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư được duyệt, hoàn chỉnh hồ sơ, gửi Sở Xây dựng kiểm tra, trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt quyết định bố trí thuê nhà ở xã hội do Nhà nước đầu tư xây dựng bằng vốn đầu tư công đối với đối tượng quy định tại điểm đ, e khoản 2 Điều 4 Quyết định này.

b) Thực hiện công tác quản lý nhà nước về nhà ở trên địa bàn theo quy định. Thường xuyên kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm quy định về quản lý, sử dụng nhà ở trên địa bàn.

c) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến quy định pháp luật về nhà ở và Quy định này trên địa bàn.

d) Phối hợp rà soát, xác minh thông tin các trường hợp đăng ký thuê, mua, thuê mua nhà ở xã hội không do Nhà nước đầu tư xây dựng bằng vốn đầu tư công đã được Nhà nước hỗ trợ nhà ở dưới mọi hình thức trên địa bàn theo đề nghị của Sở Xây dựng.

đ) Phối hợp kiểm tra, xác minh thông tin các trường hợp đăng ký thuê nhà ở xã hội do Nhà nước đầu tư xây dựng bằng vốn đầu tư công theo đề nghị của Sở Xây dựng.

6. Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố

Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố phối hợp với UBND các phường, xã căn cứ Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư được duyệt, hoàn chỉnh hồ sơ, gửi Sở Xây dựng kiểm tra, trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt quyết định bố trí thuê nhà ở xã hội do Nhà nước đầu tư xây dựng bằng vốn đầu tư công đối với đối tượng quy định tại điểm đ, e khoản 2 Điều 4 Quyết định này.

7. Trung tâm Quản lý và Khai thác nhà Đà Nẵng

a) Phối hợp kiểm tra, xác minh thông tin các trường hợp đăng ký thuê, mua, thuê mua nhà ở xã hội.

b) Thực hiện ký hợp đồng thuê, gia hạn hợp đồng thuê và quản lý đối tượng thuê nhà ở xã hội do Nhà nước đầu tư xây dựng bằng vốn đầu tư công theo đúng quy định.

c) Định kỳ hằng tháng, báo cáo tình hình ký hợp đồng, quản lý đối tượng thuê, thu hồi nhà ở xã hội thuộc tài sản công gửi Sở Xây dựng.

d) Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tổng hợp báo cáo, đề xuất Sở Xây dựng báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định việc gia hạn hợp đồng thuê nhà ở xã hội do Nhà nước đầu tư xây dựng bằng vốn đầu tư công đối với các trường hợp có hoàn cảnh khó khăn, cá biệt, phát sinh vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

8. Chủ đầu tư, cá nhân đầu tư xây dựng nhà ở xã hội có trách nhiệm thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục bán, cho thuê mua, cho thuê nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố theo đúng quy định pháp luật về nhà ở và Quy định này./.